

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Ông Sầm Dất Phấn.**

**2. Bà Nguyễn Thị Liệu.**

***Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân – Kiểm sát viên.***

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Trung tâm văn hóa xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, Thông báo về việc thay đổi địa điểm xét xử số 494/2020/TB-TA ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lưu Văn T** – sinh năm: 1989, tại Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn MC, xã GH, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: Ấp 3, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn V – 1945 và bà Nguyễn Thị H – 1947; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 13/8/2020.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trương Hoài P – 1991.***

***Địa chỉ: Ấp 3, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.***

***(có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan)***

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, tại chòi rẫy của anh Trương Hoài P thuộc ấp 3, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an xã Phú Ngọc đã tiến hành bắt quả tang đối tượng Lưu Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon được hàn kín 03 mặt còn 01 mặt khóa rút, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được thu giữ trên giường ngủ tại chòi rẫy nơi T ở.

- 01 ống hút, 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, Lưu Văn T khai nhận như sau:

Bản thân T là người nghiện chất ma túy, loại ma túy T thường sử dụng là ma túy đá.

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, T đón xe khách từ ấp 3, xã PN, huyện ĐQ đến khu vực xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người xe ôm không rõ nhân thân lai lịch và hỏi mua 1.000.000đ ma túy thì người này đồng ý và bán cho T 01 bịch ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người rồi bắt xe khách về lại ấp 3, xã PN, huyện ĐQ. Sau đó, T đi vào chòi rẫy của anh Trương Hoài P thuộc ấp 3, xã PN, huyện ĐQ để sử dụng. Tại đây, T lấy một phần ma túy vừa mua được ra để sử dụng, phần còn lại T cất giấu trên giường ngủ tại chòi rẫy để sử dụng dần. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, lực lượng Công an xã Phú Ngọc tiến hành kiểm tra hành chính tại chòi rẫy nơi T ở thì phát hiện và bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy mà T cất giấu trước đó tại giường ngủ của T. Sau đó, chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán làm việc theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

- 01 bịch nylon được hàn kín 03 mặt còn 01 mặt khóa rút, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được thu giữ trên giường ngủ tại chòi rẫy nơi T ở. T khai nhận là ma túy đá của T mua để sử dụng cho bản thân. Vật chứng được niêm phong có chữ ký của Lưu Văn T, người chứng kiến Nguyễn Tấn Dũng và dấu mộc đỏ của Công an xã PN, huyện ĐQ (ký hiệu M).

- 01 ống hút, 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 1645/KLGD-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 2,3660 gam, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3233 gam được niêm phong).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 129/CT-VKSDQ ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đề xuất mức án đối với bị cáo Lưu Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số: 1645/KLGD-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 ống hút, 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy.

Đối với Trương Hoài P là người chủ rẫy cho T ở nhờ tại chòi rẫy. Việc T tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy tại đây anh Phúc không biết nên không xử lý.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm mà T khai nhận đã mua ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, tại chòi rẫy của anh Trương Hoài P, thuộc ấp 3, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an xã Phú Ngọc đã tiến hành bắt quả tang Lưu Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, với khối lượng 2,3660 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi do bị cáo Lưu Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực

tiếp là hoạt động tàng trữ các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Lưu Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Trong tình hình hiện nay, ma túy đang trở thành vấn nạn của xã hội. Tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe nòi giống, nhân cách con người, gây thiệt hại về kinh tế của gia đình cũng như xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét việc bị cáo có nhận thức pháp luật còn thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong vụ số: 1645/KLGD-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy. Xét các vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cấm tàng trữ. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với Trương Hoài P là người chủ rầy cho T ở nhờ tại chòi rầy. Việc T tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy tại đây anh P không biết nên không xử lý.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm mà T khai nhận đã mua ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[10]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Lưu Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn T 02 (hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 1645/KLGD-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2020).

Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- CQCSĐT Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Văn Lợi**